

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-PT

Ngày: 06-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Công Hưng.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thụ.

Bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Hoa, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Nông Thị Quỳnh Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Bàn Chàn S do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án sơ thẩm số: 02/2022/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bàn Chàn S** (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 27 tháng 2 năm 1961 tại xã TN, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm BA, xã TN, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 0/12; Con ông Bàn Phụ S (đã chết) và bà Đặng Mùi L (đã chết); có vợ là Triệu Mùi S và 08 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: không; Bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông ND, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư ND thực hiện trợ giúp pháp lý. Có mặt.

- Bị hại: Bà Triệu Mùi P, sinh năm 1977; trú tại; Xóm BA, xã TN, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

+ Ông Hoàng Minh N, Văn Phòng Luật sư Hoàng Minh N, Đoàn Luật sư

tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

+ Bà Hà Thị B, Văn Phòng Luật sư Hoàng Minh N, Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đặng Chòi P, sinh năm 1976; Xóm BA, xã TN, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ NLC 1, sinh ngày 10/11/2004;

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng: Ông Đặng Chòi P (Bố đẻ của NLC 1, đồng thời là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án);

+ NLC 2, sinh năm 2000;

+ NLC 3, sinh năm 1988;

Cùng trú tại: Xóm BA, xã TN, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Dao:* Ông Triệu Tạ P - Cán bộ Đài truyền hình CB. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bàn Chàn S sinh năm 1961 và Đặng Chòi P sinh năm 1976 cùng sinh sống tại: Xóm BA, xã TN, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Theo lời khai của S, vào năm 2019 P vay Bàn Chàn S số tiền 16.000.000,đ (*Mười sáu triệu đồng*). S đã nhiều lần đòi nợ nhưng P chưa trả tiền. Lúc S cho P vay tiền không làm giấy tờ, không ai chứng kiến, ông Đặng Chòi P không thừa nhận được vay tiền S. Đến khoảng 16 giờ 50 phút ngày 20/9/2021, Bàn Chàn S cầm theo một sợi dây thừng dài khoảng ba mét đến nhà Đặng Chòi P để lấy bò về trừ nợ. Khi đến trước cửa nhà P, S gọi ở ngoài cửa nhưng không có ai trả lời, S đi thẳng đến chuồng bò lấy dây thừng buộc lấy một con bò đực, lông màu vàng đen rồi dắt đi về hướng nhà S. Dắt bò đi được khoảng bốn trăm mét thì vợ của Đặng Chòi P là bà Triệu Mùi P sinh năm 1977 và con trai là NLC 1 sinh năm 2004 đang làm ruộng ở gần đấy phát hiện đuổi theo. Bà P dùng hòn đá ném về phía S để ngăn cản S lấy bò của gia đình làm S bị thương nhẹ ở chân phải. Bà P tiến đến gần định dùng hòn đá tiếp tục ném về phía S. S thấy vậy thì bỏ dây buộc bò, dùng hai tay đẩy bà P ngã xuống đường và giật lấy được hòn đá trong tay bà P rồi dùng hòn đá đánh vào cằm và ngực bà P. S ném hòn đá đi, dùng chân đạp vào sườn bên phải của bà P, xô đẩy làm bà P ngã xuống dưới đường. Sau đó Đặng Mùi K sinh năm 2000 là con gái của bà P và người dân trong Xóm BA, xã TN, huyện NB đến can ngăn, S mới dừng hành vi đánh bà P. Cùng lúc này NLC 1 gỡ dây thừng khỏi mũi con

bò rồi dắt bò quay lại về hướng nhà NLC 1, đi được một đoạn ngắn thì S nhìn thấy đã đuổi theo giật lấy dây thừng mà NLC 1 đang cầm buộc vào mũi bò và dắt con bò đi về nhà của S. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, S dắt bò về đến nhà rồi thả bò vào chuồng. Bà P được người nhà đưa đi điều trị tại trung tâm y tế huyện N, Cao Bằng. Ngày 27/09/2021, bà P gửi đơn trình báo đến Công an huyện N tố cáo hành vi trên của Bàn Chàn S.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐG, ngày 07/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện N kết luận: Giá trị con bò tại thời điểm xảy ra vụ việc là 20.000.000,đ (*Hai mươi triệu đồng*).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 132/21/TgT ngày 20/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh CB kết luận đối với thương tích của Triệu Mùi P: Đám bầm tím vùng ngực trong bảng quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể không quy định đánh giá tỷ lệ tổn thương; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 0%.

Đối với một con bò đực, lông màu vàng đen mà Bàn Chàn S chiếm đoạt của gia đình bà Triệu Mùi P, ngày 19/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N trả lại cho gia đình bà P.

Tại Bản án sơ thẩm số: 02/2022/HS-ST ngày 24-02-2022 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Cao Bằng đã tuyên bố: Bị cáo Bàn Chàn S phạm tội "Cướp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (*Sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Bàn Chàn S phải bồi thường cho bị hại Triệu Mùi P số tiền 5.040.400,đ (*Năm triệu không trăm bốn mươi nghìn bốn trăm đồng*). Xác nhận bị cáo đã nộp tạm ứng số tiền 2.000.000,đ (*Hai triệu đồng*) để khắc phục hậu quả theo Biên lai thu số 0001817 ngày 14/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 3.040.400,đ (*Ba triệu không trăm bốn mươi nghìn không trăm bốn mươi đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Bàn Chàn S không kháng cáo bản án.

Ngày 09-3-2022 bị hại Triệu Mùi P có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo Bàn Chàn S và tăng mức bồi thường cho bị hại Triệu Mùi P.

* Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị hại Triệu Mùi P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo về tăng mức hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại.

Bị cáo Bàn Chàn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại bị cáo không nhất trí với ý kiến trình bày của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Triệu Mùi P kháng cáo, đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo của bị hại Triệu Mùi P về việc đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu tăng mức bồi thường cho bị hại là có căn cứ, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị hại Triệu Mùi P, sửa Bản án sơ thẩm số: 02/2022/HS-ST ngày 24-2-2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cao Bằng theo hướng không cho bị cáo được hưởng án treo và tăng mức bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần từ 01 đến 02 tháng lương cơ sở.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Nhất trí với bản án sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo và nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên toà phúc thẩm. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù và cho hưởng án treo là không đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đề nghị tăng mức hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo. Về bồi thường thiệt hại, bị hại phải điều trị 10 ngày tại bệnh viện, ngoài tổn hại về sức khỏe thì bị hại còn bị tổn thất về tinh thần, do vậy yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại.

Bị hại nhất trí và không có ý kiến bổ sung đối với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

Quan điểm của người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt và không chấp nhận kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09 tháng 3 năm 2022, bị hại Triệu Mùi P có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo viết trong hạn luật định và thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, do đó kháng cáo của bị hại là hợp lệ.

[2]. Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm xác định được: Năm 2019 Đặng Chòi P là chồng của bà Triệu Mùi P nợ bị cáo số tiền 16.000.000,đ (*Mười sáu triệu đồng*), bị cáo đã nhiều lần đòi nợ nhưng ông P không trả. Ngày 19/9/2021, bị cáo gặp ông P, hai người nói chuyện và bị cáo hỏi số tiền mà ông P đã mượn nhưng ông P cố tình không trả mà có thái độ thách thức đối với bị cáo. Đến khoảng 16 giờ 50 phút ngày 20/9/2021, bị cáo cầm theo một sợi dây thừng đến nhà Đặng Chòi P để lấy bò về trừ nợ. Khi đến trước cửa nhà ông P, bị cáo gọi ở ngoài cửa nhưng không có ai trả lời, bị cáo đi thẳng đến chuồng bò lấy dây thừng buộc một con bò đực, lông màu vàng đen rồi dắt đi về hướng nhà bị cáo. Dắt bò đi được khoảng bốn trăm mét thì bà P phát hiện đuổi theo. Bà P dùng hòn đá ném về phía bị cáo khiến bị cáo bị thương nhẹ ở chân phải. Bà P tiến đến gần định dùng hòn đá tiếp tục ném về phía bị cáo nên bị cáo bỏ dây buộc bò, dùng hai tay đẩy bà P ngã xuống đường và giật lấy được hòn đá trong tay bà P rồi dùng hòn đá đánh vào cằm và ngực bà P. Bị cáo ném hòn đá đi, dùng chân đạp vào sườn bên phải của bà P, xô đẩy làm bà P ngã xuống dưới đường. Sau đó NLC 2 là con gái của bà P và người dân trong Xóm BA, Xã TN, Huyện N đến can ngăn, bị cáo mới dừng hành vi đánh bà P và dắt bò về nhà của bị cáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 24-2-2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cao Bằng đã tuyên bố bị cáo Bàn Chàn S phạm tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị hại Triệu Mùi P:

Về hình phạt đối với bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, cân nhắc mức độ nguy hiểm của hành vi, nguyên nhân, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội Cướp tài sản là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và

quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá tương đối lớn; hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, việc cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo là chưa đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Như vậy kháng cáo của bị hại về hình phạt là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Bàn Chàn S bồi thường cho bị hại Triệu Mùi P số tiền 5.040.400đ (Năm triệu không trăm bốn mươi nghìn bốn trăm đồng), gồm: Chi phí giám định tư pháp; tiền bồi dưỡng giám định tư pháp; Chi phí chuẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng; tiền xe đi lại giám định; tiền mất thu nhập do nằm viện điều trị; tiền công người phục vụ. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy các khoản bồi thường thiệt hại của bản án sơ thẩm là có căn cứ và phù hợp với thiệt hại thực tế; Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa xem xét khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần của bị hại để buộc bị cáo bồi thường là thiếu sót, vì khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đã dùng vũ lực tấn công bị hại làm cho bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được để nhằm chiếm đoạt tài sản, điều này phần nào gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho bị hại; mặc dù kết quả giám định sức khỏe bị hại là 0% nhưng bị hại đã phải điều trị 10 ngày tại bệnh viện. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định mức bồi thường tổn thất về tinh thần mà bị cáo phải bồi thường cho bị hại tương ứng với 02 tháng lương cơ sở với số tiền là 2.980.000đ là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự và phù hợp với mức độ tổn thất về tinh thần mà bị hại phải chịu do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Đối với các yêu cầu khác không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Xét thấy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại là có căn cứ, nên được chấp nhận.

Đối với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo và đề nghị mức bồi thường thiệt hại là có căn cứ nên được chấp nhận một phần.

[4] Về án phí:

Do kháng cáo được chấp nhận và thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định nên bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí dân sự đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điều Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Chấp nhận kháng cáo về hình phạt và bồi thường thiệt hại của bị hại Triệu Mùi P, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Cao Bằng về hình phạt, về bồi thường thiệt hại và án phí dân sự; cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bàn Chàn S 03 (Ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Bàn Chàn S phải bồi thường cho bị hại Triệu Mùi P, nơi cư trú tại Xóm BA, xã TN, huyện N, tỉnh Cao Bằng tổng số tiền là 8.020.400đ (Tám triệu không trăm hai mươi nghìn bốn trăm đồng). Xác nhận bị cáo đã nộp tạm ứng số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để bồi thường thiệt hại theo biên lai số 0001817 ngày 14/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, Cao Bằng. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 6.020.400đ (Sáu triệu không trăm hai mươi nghìn bốn trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 301.400đ (Ba trăm linh một nghìn bốn trăm đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thụ Nguyễn Thị Vân Khánh

Nông Công Hưng

Nơi nhận:

- CQ CSĐT CA tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng KTNV & THA;
- TAND huyện N;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Công Hưng

